

Số: 09/QĐ-THCS

Đồng Tiến, ngày 05 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước giao đầu
năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS ĐỒNG TIẾN

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 828/QĐ-PGD&ĐT ngày 28/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cô Tô về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét đề nghị của Cán bộ kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước giao đầu năm 2024 của Trường THCS Đồng Tiến (Có biểu công khai chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường THCS Đồng Tiến có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH&CT, Phòng GD&ĐT (b/c);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Văn Bình

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: Trường THCS Đồng Tiến
Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 09/QĐ- THCS ngày 05/01/ 2024 của Trường THCS Đồng Tiến)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	90
I	Số thu phí, lệ phí	90
1	Lệ phí	
2	Phí	90
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	90
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	90
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	90
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.384,5
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.384,5
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.384,5
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.189,5
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	195